

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN BÌNH TÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HS-ST

Ngày: 24/5/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Vũ Thanh Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Bùi Diệu Huệ

Ông Phạm Minh Khiết

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** bà Phan Thị Thanh Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2022/TLST-HS ngày 18/04/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

**Trần Phát M;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1987; Tại: VL ; Nơi cư trú: 50 đường N, phường T, quận B, Thành phố HCM; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nhân viên trung tâm y tế Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Họ và tên cha: Trần Thái H, sinh năm: 1960; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị U, sinh năm: 1966; Họ tên vợ: Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1988; Bị cáo có 02 con: Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016;

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị quả tang và tạm giữ từ ngày 11/12/2021 (*Bị cáo có mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 15 phút ngày 11/12/2021, Phòng PA 03, PC 04 Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Công an phường Tân Tạo A, quận Bình Tân kiểm tra nhà số 50 Nguyễn Văn Cự, phường Tân Tạo A do Trần Phát M làm chủ. Qua kiểm tra, phát hiện và thu

giữ trong hộp tủ phòng ngủ có 01 cái hộp màu trắng bên trong gồm: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon bên trong có 08 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon chứa 07 viên nén màu kem và 02 viên nén màu xanh dương; 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu xanh dương và 02 viên nén màu xanh lá cây; 01 gói nylon chứa 01 viên nén màu xanh lá cây; 01 gói nylon chứa 03 viên nén màu khoai môn. Ông M khai đây là ma túy nên Tổ tuần tra đưa ông M cùng vật chứng đến Công an phường Tân Tạo A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

**Vật chứng của vụ án:**

- + Một gói niêm phong bên trong chứa ma túy;
- + 01 hộp giấy màu trắng;
- + 01 điện thoại di động hiệu Oppo có số sim 0937.174.567, bị cáo sử dụng để liên hệ mua ma túy.
- + 01 cân điện tử, bị cáo sử dụng để cân ma túy sử dụng;

Tại bản Kết luận giám định số 6615/KLGD-MT ngày 19/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tinh thể không màu được ký hiệu từ mẫu  $m_1$  và  $m_2$  là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 26,0598g loại Ketamine; tinh thể không màu được ký hiệu từ mẫu  $m_3$  đến  $m_8$  là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 6,8944g loại MDMA;

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, bị cáo Trần Phát M khai: Do bản T nghiệm ma túy từ tháng 12/2021 nên khoảng 17 giờ 00 phút ngày 08/12/2021, ông M điều khiển xe đến khu vực số 314A Hương lộ 80, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, gặp đối tượng tên T (không rõ lai lịch) để mua ma túy với giá 10.000.000 đồng đem về nhà cất giữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân; sau đó thì bị kiểm tra, bắt giữ.

Cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Phát M ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo Trần Phát M, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo M phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị xử phạt bị cáo M với mức án từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù, ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng. Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp: Không đề nghị xem xét.

Bị cáo M không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và các quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Phát M đã khai nhận toàn bộ hành vi: Do bản thân nghiện ma túy nên Vào lúc 02 giờ 15 phút ngày 11/12/2021, tại nhà số 50 đường N, phường T, quận B, bị cáo Trần Phát M đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, có khối lượng 26,0598g loại Ketamine và 6,8944g loại MDMA, mục đích để sử dụng cho bản T thì bị kiểm tra, phát hiện, bắt giữ, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 6615/KLGD-MT ngày 19/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tinh thể không màu được ký hiệu từ mẫu m<sub>1</sub> và m<sub>2</sub> là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 26,0598g loại Ketamine; tinh thể không màu được ký hiệu từ mẫu m<sub>3</sub> đến m<sub>8</sub> là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 6,8944g loại MDMA;

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo M đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 26,0598g (Hai mươi sáu phẩy không năm chín tám gam) loại Ketamine và 6,8944g (Sáu phẩy tám chín bốn bốn gam), loại MDMA thuộc trường hợp “*Có 02 chất ma túy trở lên*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục luật định và ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đánh giá nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo M là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo M thuộc trường hợp cố ý phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác

hại đến sức khỏe và làm mất trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân T của bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo M có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; Gia đình của bị cáo có công với Cách Mạng; Bà ngoại của bị cáo là bà Võ Thị C là Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Ông, bà nội của bị cáo là bà Lê Thị B và ông Trần Văn V được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (Một) gói niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Phát M, Nguyễn Ngọc T (Điều tra viên), Nguyễn Văn H (Người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, chữ ký Giám định viên, cán bộ điều tra. Hội đồng xét xử xét vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo có số thuê bao 0937.174.567, bị cáo sử dụng để mua ma túy; 01 (Một) cân điện tử, bị cáo để cân ma túy sử dụng; Hội đồng xét xử xét vật chứng trên là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 hộp giấy màu trắng. Hội đồng xét xử xét vật chứng trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[5] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Không.

[6] Đối với đối tượng tên T (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo, hiện không xác định được lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân tiếp tục truy xét, khi nào phát hiện sẽ xem xét xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Phát M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1/ Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.**

**Tuyên bố bị cáo Trần Phát M phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

**Xử phạt bị cáo Trần Phát M: 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2021.**

**2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) gói niêm phong bên trong chứa ma túy sau giám định. Bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Phát M, Nguyễn Ngọc Tuấn (Điều tra viên), Nguyễn Văn Hùng (Người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, chữ ký Giám định viên, cán bộ điều tra; 01 (Một) hộp giấy màu trắng.

- Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo có số thuê bao 0937.174.567; 01 (Một) cân điện tử.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK22/94TAM ngày 05/04/2022).

**3/ Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Phát M phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4/ Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.**

**Nơi nhận:**

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CQĐTCA Q.Bình Tân;
- CQ THAHSCA Q.Bình Tân;
- NTG CA Q.Bình Tân;
- Phòng PC64- CATPHCM;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS Q.Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án –Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Vũ Thanh Phương**